

GIỜ KINH PHỤNG VỤ

30/10/11-12/11/11

Tuần 31 TN CV tuần 3	Chúa Nhật 30/10		Thứ Hai 31/10		Thứ Ba 1/11 Lễ Các Thánh Lễ Trọng và buộc		Thứ Tư 2/11 Cầu cho tín hữu qua đời (Lễ nhớ)		Thứ Năm 3/11 Lễ Thánh Martinô de Pores (lễ nhớ)		Thứ Sáu 4/11 Th. Carolo Boromeo GM		Thứ Bảy 5/11	
Giao đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	623		635		1047		1198		1176		1149		689	
Tv 94			449		449		449		449		449		449	
T Thi	624	629	635	1050	1048	1050	1198	1205	1176	1178	1149	1157	689	694
Đca riêng				1046	1048	1051			1177		1149			
TV 1	624	630	636	132	Tv62	1012	1199	1206	Tv62	1179	Tv62	1152	690	695
Tv 2	625	631	637	133	TcDn	1013	1201	1206	TcDn	1180	TcDn	1152	690	695
Tv 3	627	632	638	471	T149	1014	1202	1207	T149	1180	T149	1153	692	696
Lời Chúa	628	633	639	1047	1049	1051	1203	1208	1177	1181	1150	1154	692	697
Xướng Đáp	628	634	639	1047	1049	1051	1203	1208	1177	1181	1150	1154	692	697
ĐcTca TM	815A	816A	639	1047	1049	1052	1204	1208	1053	1053	1150	1154	692	816A
TcTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	628	634	640	1052	1049	1052	1204	1209	1178	1182	1150	1154	692	697
Lời Ng	816	816	640	1046	1046	1046	1053	1053	1055	1055	1054	1054	693	817

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng

Tuần 32 TN CV tuần 4	Chúa Nhật 6/11		Thứ Hai 7/11 Lễ các Thánh Đông Đa Minh (lễ Kính)		Thứ Ba 8/11 Lễ Nhớ anh chị em Đông Da Minh		Thứ Tư 9/11 Cung hiến đền thờ Laterano Lễ Kính		Thứ Năm 10/11 Th. Lêo cả GH/TSHT Lễ Nhớ		Thứ Sáu 11/11 Th. Martinô Thành Tour (Lễ Nhớ)		Thứ Bảy 12/11 Th. Josephat GM/TĐ	
Sáng/Chiều	S	C2	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1
Giao đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	698		1149		1198		1094		1149		1055		1136	
Tv 94	449				449		449		449		449		449	
T Thi	698	704	1149	1151	1198	1205	1094	1096	1149	1151	1149	1151	1137	458
Đca riêng			1149				1095				1056	1056	1137	
TV 1	699	705	Tv62	1152	1199	1206	Tv62	1097	Tv62	1152	Tv62	1152	Tv62	459
Tv 2	702	706	TcDn	1152	1201	1206	TcDn	1098	TcDn	1152	TcDn	1152	TcDn	460
Tv 3	702	707	T149	1153	1202	1207	T149	1099	T149	1153	T149	1153	T149	461
Lời Chúa	703	708	1150	1154	1203	1208	1095	1100	1150	1154	1150	1154	1138	462
Xướng Đáp	703	708	1150	1154	1203	1208	1095	1101	1150	1154	1150	1154	1138	462
ĐcTca TM	817A	817A	1150	1154	1204	1208	1095	1101	1050	1055	1056	1057	1138	818A
TcTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	703	709	1150	1154	1204	1209	1096	1101	1150	1154	1150	1154	1138	462
Lời Ng	817	817	1145	1145	1197	1197	1054	1054	1054	1054	1055	1055	1057	819

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng

GIỜ KINH PHỤNG VỤ

13/11 – 26/11/11

Tuần 33 TN CV tuần 1	Chúa Nhật 13/11		Thứ Hai 14/11		Thứ Ba 15/11 Th. Albertô Cả (lễ nhớ)		Thứ Tư 16/11		Thứ Năm 17/11 Lễ Th. Elizabeth Hungary (lễ nhớ)		Thứ Sáu 18/11		Thứ Bảy 19/11	
	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1	S	C1
Sáng/Chiều														
Giáo đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	463		474		1149		497		1186		520		533	
Tv 94	449		449		449				449		449			
Thánh Thi	463	468	474	479	1149	1151	497	502	1187	1188	520	526	533	879
Đca riêng					1149				1187					
TV 1	464	469	475	480	Tv62	1152	498	503	Tv62	1189	521	527	534	874
Tv 2	465	470	476	481	TcDn	1152	499	504	TcDn	1190	523	528	534	875
Tv 3	466	471	477	481	T149	1153	500	505	T149	1190	524	529	536	875
Lời Chúa	467	472	478	482	1150	1154	500	506	1187	1191	525	530	537	876
Xướng Đáp	467	472	478	483	1150	1154	501	506	1188	1192	525	531	537	876
ĐcTh ca TM	818A	818A	478	483	1150	1154	501	506	1195	1195	525	531	537	876
Thca TMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	468	472	478	483	1150	1150	501	507	1188	1192	526	531	537	882
Lời Nguyễn	819	819	479	483	1057	1057	502	507	1058	1058	526	532	538	874

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng

Tuần cuối TN CV tuần 2	Chúa Nhật 20/11 Đức Kitô Vua Vũ Trụ Lễ Trọng		Thứ Hai 21/11 Đức Mẹ Dâng Mình nơi Đền Thánh (lễ nhớ)		Thứ Ba 22/11 Th. Cecilia Trinh Nữ, TĐạo (lễ nhớ)		Thứ Tư 23/11		Thứ Năm 24/11 Đại Lễ Các Thánh Tử Đạo VN		Thứ Sáu 25/11 Lễ Tạ Ôn		Thứ Bảy 26/11 Lễ Các Thánh Tử Đạo VN	
	S	C2	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C1
Sáng/Chiều														
Giáo đầu	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455	449	455
Điệp ca	876		1109		1164		578		1136		602		613	
Tv 94	449		449				449		449		449		449	
Thánh Thi	877	879	1109	1112	1137	1139	578	1139	1137	1139	602	608	613	64
Đca riêng	877	880	1110		1137				1137					88
TV 1	Tv62	705	Tv62	1113	Tv62	1140	579	1132	Tv62	1140	603	609	613	459
Tv 2	TcDn	880	TcDn	1113	TcDn	1140	580	1134	TcDn	1140	605	610	615	460
Tv 3	T149	707	T149	1114	T149	1141	582	1135	T149	1141	606	610	616	461
Lời Chúa	878	881	1110	1115	1138	1142	583	1135	1138	1142	607	611	617	64
Xướng Đáp	878	881	1110	1115	1138	1143	583	1136	1138	1143	607	611	617	64
ĐcTca TM	878	882	1060	1060	1060	1060	583	1136	1138	1143	607	611	617	88B
TcTMừng	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag	Ben	Mag
Lời cầu	878	882	1110	1116	1138	1143	583	1143	1138	1143	607	612	618	64
Lời Ng	874	874	1059	1059	1060	1060	584	1131	1131	1031	608	612	618	88

* Tv 62 * TcDn *Tv 149 Xem giấy xanh; Ben & Mag: Giấy vàng